UBND THÀNH PHỐ TÂN AN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG TIỂU HỌC VÕ THỊ SÁU Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

 Số: 247/KH-THVTS *Phường 1, ngày 19 tháng 10 năm 2022*

 **KẾ HOẠCH**

**Công tác chuyên môn 2022-2023**

*Căn cứ vào Hướng dẫn số:1030/HD-PGDĐT ngày 23/09 /2022 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022- 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Tân An;*

 *Căn cứ kế hoạch số 232/KH-THVTS, ngày 04/10/2022 của Trường Tiểu học Võ Thị Sáu về kế hoạch năm học 2022-2023;*

 *Căn cứ vào tình hình thực tế, bộ phận Chuyên môn trường TH Võ Thị Sáu xây dựng kế hoạch công tác chuyên môn năm học 2022-2023 với những nội dung như sau:*

**A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Tổng số công chức và viên chức: 69/51 nữ**

+ Hiệu trưởng: 1

+ P. Hiệu trưởng: 1

+ Giáo viên chủ nhiệm trực tiếp đứng lớp: 40/31nữ; 03GV (03 DK) /3nữ;

+ Giáo viên bộ môn Mỹ thuật: 2 /2 nữ

+ Giáo viên bộ môn Âm nhạc: 2/ 1 nữ

+ Giáo viên bộ môn tiếng Anh: 5/ 5 nữ

+ Giáo viên bộ môn Thể dục: 4 /1 nữ

+ Giáo viên bộ môn Tin học: 3 /3 nữ

+ Giáo viên TTHTCĐ: 1

+ Giáo viên TPT Đội: 1 /1 nữ

+ Nhân viên Thư viện+ Thiết bị: 1/ 1 nữ

+ Nhân viên Văn thư +Thủ quỹ: 1 /1 nữ

+ Nhân viên Kế toán: 1 /1 nữ

+ Nhân viên y tế: 1/ 1 nữ

+ Nhân viên bảo vệ: 02 (01 Hợp đồng NĐ 61, 01 Hợp đồng thuê mướn)

\*Số giáo viên đạt chuẩn: 55 /61 đạt tỷ lệ 90.2% (theo chuẩn mới Luật Giáo dục 2019).

- Trường có 1 chi bộ độc lập với tổng số (28/22 nữ) đảng viên chiếm tỷ lệ khá cao 42.02%. (Trong số đó: CBQL: 02 GV: 24/20 nữ; Nhân viên: 2/2 nữ)

**2. Tình hình lớp – học sinh đầu năm 2022-2023:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Khối | Số lớp | Số học sinh | Trong số đó | Lớp bán trú |
| Nữ | Đội viên | Con TB | Con (CS-HN-KK) | Số lớp | Số học sinh | Số học sinh nữ |
| 1 | 6 | 227 | 124 |  |  |  | 6 | 227 | 124 |
| 2 | 6 | 274 | 136 |  |  |  | 6 | 274 | 136 |
| 3 | 9 | 298 | 151 |  |  |  | 9 | 298 | 151 |
| 4 | 9 | 327 | 167 | 327 |  |  | 9 | 327 | 167 |
| 5 | 10 | 380 | 185 | 380 |  |  | 10 | 380 | 185 |
| Tổng cộng | **40** | **1506** | **763** | **707** |  |  | **40** | **1506** | **763** |

**3. Tình hình cơ sở vật chất:**

Tổng số điểm trường: 02. Chia ra:

\* Điểm trường chính Võ Thị Sáu:

+ Phòng học: 31 lớp /33 phòng (dãy B có 14 phòng, dãy C có 8 phòng, Dãy A có 11 phòng).

\* Điểm trường cơ sở 2 Trung tâm HNGD - GDTX

+ Phòng học: 9 (02 dự phòng); Phòng hành chính: 02; Hội trường: 01; phòng nghỉ GV: 03.

**4/. Những thuận lợi và khó khăn:**

**a. Thuận lợi:**

Nhà trường luôn được sự quan tâm lãnh đạo Đảng các cấp và các Ban, ngành, đoàn thể chính quyền địa phương, cùng với sự chỉ đạo thường xuyên, sâu sát, kịp thời của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Tân An trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học.

Nhà trường luôn được sự hỗ trợ nhiệt tình của các cơ quan trên địa bàn, các nhà hảo tâm, các mạnh thường quân, đặc biệt là Ban đại diện cha mẹ học sinh quan tâm tạo điều kiện giúp đỡ hỗ trợ nhà trường trong công tác giáo dục học sinh….

Đội ngũ giáo viên đảm bảo đầy đủ về số lượng, có nhiều kinh nghiệm vững vàng về nghiệp vụ; giáo viên ổn định có nhiều năm giảng dạy, tích lũy nhiều kinh nghiệm tốt dạy và học trong công tác, đảm bảo đầy đủ về số lượng, giáo viên có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, tham gia tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy tạo được uy tín trong phụ huynh và chính quyền địa phương về chất lượng dạy và học.

Học sinh ngoan, lễ phép, có động cơ thái độ học tập và tham gia rèn luyện năng lực, phẩm chất, kỹ năng theo nội dung giáo dục của nhà trường. Chất lượng và hiệu quả đào tạo hàng năm luôn đảm bảo và vượt trội theo quy định.

**b. Khó khăn:**

Toàn trường chia ra dạy và học ở 02 điểm trường khác nhau trên địa bàn.

Việc trang bị bổ sung 01 phòng máy điểm trường (CS2) phục vụ cho việc đổi mới chương trình GDPT 2018 đối với lớp 3 chưa kịp thời trong học kỳ I.

Một số thầy, cô giáo dạy bộ môn chuyên phải di chuyển nhiều để đảm bảo công tác nên việc sinh hoạt dự giờ trao đổi, vận dụng phương pháp đổi mới tích cực ít nhiều bị hạn chế về thời gian.

**B. NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2022-2023**

**I. NHIỆM VỤ CHUNG NĂM HỌC:**

1. Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 và Kế hoạch tổng thể của ngành Giáo dục thích ứng với tình hình dịch Covid-19 bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng. Bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt triển khai chương trình, kế hoạch năm học để phòng, chống dịch bệnh và thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục tiểu học.

2. Thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 4, lớp 5; tham mưu tổ chức thực hiện tốt nội dung giáo dục địa phương; tăng cường huy động nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ năm học.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông, chú trọng chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 4 trong năm học 2023-2024 nhất là bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Ngoại ngữ và môn Tin học; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 4 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ GD&ĐT.

 4. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; chú trọng phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; phấn đấu bảo đảm học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và hướng đến thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

 5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

**C. NHỮNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ:**

**1. Phát huy hiệu quả, tiếp tục thực hiện nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua:**

1.1 Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, củng cố kết quả các lĩnh vực chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, "Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" tập trung các nhiệm vụ:

-Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo (QĐ *số 16/2008/QĐ-BGDĐT, ngày 16/4/2008 của Bộ GD&ĐT quy định về đạo đức nhà giáo)*

 - Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1.

 - Quyết định số 1052/QĐ-PGDĐT ngày 23/9/2022 của Phòng GD&ĐT TP Tân An. Quyết định về việc thành lập Đoàn kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn TP Tân An năm học 2022-2023.

 - Kế hoạch số 218/KH-TH VTS ngày 06/9/2022 của Hiệu trưởng Trường TH Võ Thị Sáu về Kế hoạch quản lý dạy thêm, học thêm năm học 2022-2023.

-Tiếp tục triển khai các biện pháp giảm tỉ lệ học sinh chưa hoàn thành lớp học, học sinh bỏ học, thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục, không để học sinh ngồi sai lớp; tổ chức hoạt động nhằm phát hiện và bồi dưỡng học sinh năng khiếu không tổ chức thi học sinh giỏi.

**\* Biện pháp:**

- Tổ chức giáo viên viết bản đăng ký và xây dựng kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và triển khai thực hiện ở lớp, tích hợp nội dung theo quy định.

- Thực hiện tốt công tác tự phê bình, phê bình trong sinh hoạt chuyên môn.

- Nêu gương người tốt việc tốt trong các buổi chào cờ đầu tuần; cho học sinh kể chuyện về Bác Hồ trong các tiết sinh hoạt dưới cờ hàng tuần.

- Ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo và xâm phạm đến thân thể học sinh.

- Giáo viên chủ nhiệm xây dựng kế hoạch bồi dưỡng và phụ đạo học sinh của lớp hàng tháng.

**\* Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên và học sinh thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- 100% giáo viên không vi phạm đạo đức nhà giáo và không vi phạm dạy thêm học thêm sai quy định.

**1.2.** Tiếp tục thực hiện sáng tạo các nội dung của phong trào thi đua *“Xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp”*, trong đó chú trọng các hoạt động:

- Chỉ đạo giáo viên dạy lớp và Tổng phụ trách tăng cường giáo dục đạo đức, kĩ năng sống cho học sinh thông qua các môn học, hoạt động giáo dục, NGLL Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm chủ động phối hợp với gia đình và cộng đồng cùng tham gia chăm sóc giáo dục đạo đức và kĩ năng sống cho học sinh. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị *1537/CT-BGDĐT ngày 05/5/2014 của Bộ GD&ĐT*; *Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa*;

- Đẩy mạnh các giải pháp để xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp.

- Tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khoá vào cuối mỗi học kỳ.

- Chỉ đạo giáo viên triệt để chống các hành vi xúc phạm đến nhân phẩm, thân thể học sinh và bạo lực học đường.

**\* Biện pháp:**

Trang trí trường lớp theo quy định, xây dựng môi trường thân thiện, trường, lớp, xanh, sạch, đẹp và an toàn; Tổ chức cho học sinh khối 4+5 chuyến tham quan về nguồn; Tổ chức các hoạt động ngoài giờ giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh;

**\* Chỉ tiêu:**

- 100% học sinh có ý thức bảo vệ môi trường, bỏ rác đúng nơi quy định.

- 100% các lớp trang trí đúng quy định; HS thực hiện đúng nội quy nhà trường.

- 100% học sinh hưởng ứng tích cực, sáng tạo phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

**1.3.** Thực hiện tốt công tác y tế trường học và các quy định vệ sinh phòng bệnh truyền nhiễm trong nhà trường.

Tổ chức khám sức khỏe học sinh ngay đầu năm học, thực hiện chải răng hàng tuần 2 lần sau giờ ra chơi.

Tổ chức tuyên truyền phòng bệnh học đường, bệnh sốt xuất huyết, bệnh tay-chân-miệng, tiêu chảy, sởi, . . . .

Tăng cường kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm đối với bếp ăn bán trú và căn-tin nhà trường,

**\* Biện pháp:**

- Kiện toàn Ban chỉ đạo y tế trường học, ban chăm sóc sức khỏe học sinh; Phối hợp trạm y tế phường 1 tổ chức khám sức khỏe và tuyên truyền tẩy giun định kỳ cho học sinh; Tổ chức tuyên truyền vận động CMHS mua BHYT đầy đủ.

- Tuyên truyền phòng bệnh theo mùa trong sinh hoạt đầu tuần. Thường xuyên kiểm tra đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm đối với bếp ăn bán trú và căn tin; Xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.

**\* Chỉ tiêu:**

- 100% học sinh tham gia BHYT bắt buộc, vận động trên 80 % học sinh tham gia BHTT; 100% học sinh khám sức khỏe định kỳ;

***2.Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục***

*a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học*

 Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH; lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với khung thời gian năm học cụ thể từng lớp, tổ khối, bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực hiện của nhà trường; đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ năm học; kế hoạch thời gian năm học và các chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; cho học sinh được trải nghiệm phù hợp với điều kiện của trường, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

*b) Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông*

- Đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành, cụ thể:

 Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

Thực hiện dạy học cácmôn học và hoạt động giáo dục bắt buộc các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương;

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút với 35 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

 Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; Việc tổ chức hoạt động bán trú linh hoạt bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,…cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

 Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngàylà hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng…) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộđược thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

*- Đối với lớp 4 và lớp 5*

Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông 2006 đã được Phòng GD&ĐT giao quyền chủ động cho nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình giáo dục phổ thông 2018; cụ thể:

Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh các vùng miền, địa phương, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

Tích cực, chủ động tham mưu các cấp, ngành quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất để đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu, đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho học sinh.

Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 2319/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 06/9/2021 v/v triển khai thực hiện Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT.

 - Triển khai thực hiện các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh, chú trọng việc nhận xét, động viên, góp ý học sinh trong quá trình học tập. Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học đúng Quy định *(Khối 1;2;3: Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020; Khối 4,5:* Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016; Văn bản hợp nhất số 03/VBHN**-**BGDĐT ngày 29/9/2016 Thông tư ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học).

**-** Thực hiện giảng dạy chương trình giáo dục ATGT theo công văn số 1114/PGDĐT-TH, ngày 04/10/2022 của Phòng GD&ĐT TP Tân An về hướng dẫn giảng dạy giáo dục ATGT năm học 2022-2023;

- Thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn ở tất cả tổ khối; trong đó chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện phương pháp dạy học “Bàn tay nặn bột”. Tổ chức chuyên đề hội giảng, thao giảng về phương pháp Bàn tay nặn bột để rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, triển khai nhân rộng.

- Tiếp tục vận dụng dạy học Mĩ thuật theo phương pháp Đan Mạch. Giáo viên chủ động sắp xếp bài dạy theo tinh thần nhóm các bài học thành các chủ đề, lập kế hoạch cho từng hoạt động hoặc cho toàn quy trình mĩ thuật phù hợp với tình hình thực tế. Chú ý sử dụng tài liệu “Dạy học Mĩ thuật dành cho giáo viên tiểu học” và sử dụng các quy trình của phương pháp Đan Mạch để thực hiện các bài dạy.

- Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn (SHCM) theo hướng đổi mới tại các tổ, khối chuyên môn trong trường và giữa các trường Tiểu học; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Động viên giáo viên tham gia SHCM qua trang mạng thông tin “Trường học kết nối”.

 *Thời lượng dạy học 02 buổi/ngày, tối đa 7 tiết/ngày (Sáng 04 tiết, chiều 03 tiết).*

Thực hiện theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1;2;3.

| **STT** | **Môn học và hoạt động giáo dục** | **Số tiết trong 1 tuần** |
| --- | --- | --- |
| **Theo TT 32/2018/TT-BGDĐT** | Theo QĐ 16/2006/ QĐ-BGDĐT |
| **Lớp 1** | **Lớp 2** | **Lớp 3** | **Lớp 4** | **Lớp 5** |
|  | **Tiếng việt** | **12** | **10** | **7** | **8** | **8** |
|  | Toán | 3 | 5 | 5 | 5 | 5 |
|  | Đạo đức | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |
|  | Tự nhiên xã hội | 2 | 2 | 2 |  |  |
|  | Khoa học |  |  |  | 2 | 2 |
|  | Lịch sử và địa lý |  |  |  | 2 | 2 |
|  | Âm nhạc | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |
|  | Mỹ thuật | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |
|  | Kỹ thuật |  |  |  | 1 | 1 |
|  | Tiếng Anh (bắt buộc) |  |  | 4 | 4 | 4 |
|  |  Giáo dục thể chất | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 |
|  | Tin học |  |  | 1 | 2 | 2 |
|  | Công nghệ |  |  | 1 |  |  |
|  | Hoạt động CC, TC - Tiếng Việt | 2 | 2 | 3 | 2 | 2 |
|  | Hoạt động CC, TC - Toán | 1 | 2  | 2 | 1 | 1 |
|  | Hoạt động CC, TC - Phụ đạo | 1 | 1 | 1 |  |  |
|  | Hoạt động Giáo dục (NHĐ+ ATGT+ GDKNS+ GDTLHĐ) | 2 | 1 | 1 |  |  |
|  | Hoạt động trải nghiệm | 3 | 3 | 3 |  |  |
|  | Hoạt động tập thể (Chào cờ + SHL) |  |  |  | 2 | 2 |
|  | Hoạt động GDNGLL (NHĐ + ATGT+ GDKNS+ GDTLHĐ) |  |  |  | 1 | 1 |
|  | Tiếng Anh (tự chọn) | 4 | 4 |  |  |  |
|  | **Số tiết bình quân/tuần** | **25** | **25** | **28** | **30** | **30** |
|   | **Cộng tổng** | **35** | **35** | **35** | **35** | **35** |

 *Thực hiện nội dung các tiết tăng thêm:*

**\*Tiết củng cố, tăng cường - Tiếng Việt:**

- Đối với khối 1(02 tiết/tuần); Khối 2 (02 tiết/tuần);Khối 3 (03 tiết/tuần) nội dung dạy củng cố, tăng cường kiến thức cho học sinh giao tổ trưởng thống nhất giáo viên trong tổ chọn.

- Riêng khối 1: Mỗi tuần 2 tiết được thực hiện ôn tập luân phiên các phân môn như sau:

+ Tuần 1 đến 26: Mỗi tuần 1 tiết luyện đọc (Học vần); 1 tiết luyện viết (tập viết)

+ Tuần 27 đến tuần 35: Cứ 1 tuần có 1 tiết luyện đọc (Tập đọc), 1 tiết luyện viết (tập viết); tiếp đến 1 tuần có 1 tiết Luyện đọc (Tập đọc), 1 tiết luyện viết (Chính tả).

- Đối với khối 4, 5: Mỗi tuần 02 tiết được thực hiện ôn tập luân phiên các phân môn như sau: Cứ 1 tuần có 1 tiết luyện đọc (Tập đọc), 1 tiết luyện viết (Chính tả); tiếp đến 1 tuần có 1 tiết Luyện từ và câu, 1 tiết Tập làm văn. Nội dung ôn tập cụ thể giao tổ trưởng thống nhất giáo viên trong tổ chọn.

**\* Tiết củng cố, tăng cường - Toán:**

- Đối với khối 1 (01 tiết/tuần); Khối 2 (02 tiết/tuần); Khối 3 (02 tiết/tuần); Khối 4 (01 tiết/tuần); Khối 5 (01 tiết/tuần); nội dung dạy củng cố, tăng cường kiến thức cho học sinh giao tổ trưởng thống nhất giáo viên trong tổ chọn.

**\* Tiết củng cố, tăng cường - phụ đạo học sinh:** Khối 1; 2; 3 mỗi tuần có 1 tiết phụ đạo HS.

*(Tuỳ theo tình hình thực tế, các tổ có thể bàn bạc thống nhất điều chỉnh cho phù hợp với đặc điểm tình hình của tổ).*

*c) Tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học theo Chương trình GDPT 2018.*

**\*Môn Tiếng Anh:**

Thực hiện dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học cho 100% học sinh lớp 3 năm học 2022-2023; chủ động có các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình thực tế, đặc biệt tập trung các điều kiện đảm bảo dạy học các môn học này theo Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học của Bộ GD&ĐT, Công văn số 1852/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 20/6/2022 của Sở GD&ĐT về việc tổ chức dạy môn tiếng Anh, Tin học lớp 3 theo Chương trình GDPT 2018 từ năm học 2022-2023 và các văn bản liên quan.

Thực hiện phương án đầu tư bổ sung cơ sở vật chất đối với điểm trường cơ sở 2 (máy tính phòng tin học kết nối internet); Thực hiện bố trí giáo viên linh hoạt, hợp lý, hiệu quả bảo đảm tổ chức dạy học được môn Tiếng Anh, môn Tin học theo quy định. Tập huấn, hướng dẫn giáo viên để thực hiện phương án dạy học linh hoạt tại các điểm trường. Xây dựng kế hoạch thực hiện môn học linh hoạt, phù hợp, sắp xếp thời khóa biểu khoa học để thực hiện phương án giáo viên dạy tại 02 điểm trường; Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GD&ĐT. Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 và Chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp Tiểu học đối với học sinh lớp 4 và lớp 5; khi thực hiện có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tiếng Anh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 theo chương trình mới. Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT, cụ thể: đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ GDĐT ban hành; đối với lớp 4 và lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT. Thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học Tiếng Anh để tăng cường thời lượng học Tiếng Anh; dạy học bằng Tiếng Anh đối với môn Toán và môn Khoa học; tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học Tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông phù hợp khác và đẩy mạnh thực hành Tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu.

\***Biện pháp:**

Quản lý sử dụng những tài liệu dạy học Tiếng Anh đã được Bộ thẩm định và cho phép thực hiện.

Tăng cường công tác xã hội hóa để thực hiện dạy ngoại ngữ chương trình tiếng Anh phonics UK lớp 1,2 tiếp tục tham gia chương trình tiếng Anh Ismart thí điểm đối với lớp 1;2,3;4;5 trong năm học 2022-2023.

***\*Chỉ tiêu:***

- 100 % học sinh (bán trú) tham gia chương trình Tiếng Anh theo khung quy định.

- Duy trì và đảm bảo chất lượng của các lớp tiếng Anh phonis; Ismart.

 - Đối với khối 1:thực hiện chương trình sách **Tiếng Anh 1 Phonics Smart** (NXB ĐHQG TPHCM) và Chương trìnhiSMART **(**dạy tiếng Anh thông qua Toán và Khoa học sử dụng bài giảng số iSMART và tiếng Anh giao tiếp; thời lượng 4 tiết/ tuần).

- Đối với khối 2: thực hiện chương trình sách **Tiếng Anh 2 Phonics Smart** (NXB Đại học quốc gia TP HCM)và Chương trìnhiSMART **(**dạy tiếng Anh thông qua Toán và Khoa học sử dụng bài giảng số iSMART và tiếng Anh giao tiếp; thời lượng 4 tiết/ tuần).

- Đối với khối 3: thực hiện chương trình sách **Tiếng Anh 3 Phonics Smart** (NXB Đại học quốc gia TP HCM)và Chương trìnhiSMART **(**dạy tiếng Anh thông qua Toán và Khoa học sử dụng bài giảng số iSMART và tiếng Anh giao tiếp; thời lượng 4 tiết/ tuần).

- Đối với khối 4: thực hiện chương trình sách **Tiếng Anh 4** (NXB Giáo dục Việt Nam) và Chương trìnhiSMART **(**dạy tiếng Anh thông qua Toán và Khoa học sử dụng bài giảng số iSMART và tiếng Anh giao tiếp; thời lượng 4 tiết/ tuần).

- Đối với khối 5: thực hiện chương trình sách sách **Tiếng Anh 5** (NXB Giáo dục Việt Nam) và Chương trìnhiSMART **(**dạy tiếng Anh thông qua Toán và Khoa học sử dụng bài giảng số iSMART và tiếng Anh giao tiếp; thời lượng 4 tiết/ tuần).

Giáo viên dạy môn Tiếng Anh dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh, trong đó tập trung phát triển hai kĩ năng nghe và nói. Thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh theo công văn 3032/BGDĐT, ngày 09/5/2013 của Bộ GDĐT về hướng dẫn kiểm tra, đánh giá cuối năm môn Tiếng Anh.

**\*Môn tin học:**

Tiếp tục thực hiện tổ chức dạy học môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Xây dựng kế hoạch tạo cơ hội cho học sinh lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học. Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

**\* Biện pháp:**

- Tăng cường điều kiện đảm bảo về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, đội ngũ giáo viên; Có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học. Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục có nội dung Tin học - Công nghệ thông tin dưới hình thức các câu lạc bộ để học sinh được tiếp cận, hình thành các kĩ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào học tập. Có giải pháp phù hợp tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học cho học sinh cấp Tiểu học nhằm giúp học sinh được làm quen với tin học, tư duy khoa học máy tính, hình thành và nuôi dưỡng đam mê khoa học, công nghệ cho học sinh Tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch dạy học và sắp xếp thời khóa biểu khoa học, linh hoạt phù hợp với điều kiện của nhà trường và phù hợp với đối tượng học sinh.

- Tăng cường công tác dự giờ thăm lớp kiểm tra giáo viên về thực hiện kế hoạch giảng dạy.

**\* Chỉ tiêu:**

- Phấn đấu tổ chức dạy học Tin học đạt trên 100% đối với học sinh từ lớp 3 đến lớp 5.

- Thực hiện giảng dạy môn Tin học theo văn bản số 1109/PGDĐT-GDTH ngày 15/8/2017 của Phòng Giáo dục và Đào tạoTP TA.

- Khối 3: Sách giáo khoa Tin học 3; Tác giả Hồ Sĩ Đàm (Tổng chủ biên); NXB Đại học Sư phạm, thời lượng 1 tiết/tuần. Sách giáo khoa Công nghệ 3; Tác giả Nguyễn Trọng Khanh (Tổng chủ biên); NXB Đại học Sư phạm TP HCM thời lượng 1 tiết/tuần.

- Khối 4: Thực hiện chương trình sách Luyện tập Tin học-Quyển 1,2 (NXB Giáo dục Việt Nam), thời lượng 2 tiết/tuần.

- Khối 5: Thực hiện chương trình sách Luyện tập Tin học-Quyển 1,2 (NXB Giáo dục Việt Nam), thời lượng 2 tiết/tuần.

*d) Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018*

Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

**\* Biện pháp:**

 Tài liệu giáo dục của địa phương tỉnh Long An – Lớp 1 – Lớp 2, mỗi khối được biên soạn thành 5 chủ đề;

 Giáo viên tích hợp với Hoạt động trải nghiệm và lồng ghép nội dung giáo dục của địa phương trong chương trình các môn Tiếng Việt, Đạo đức, TN&XH, Âm nhạc, Mĩ thuật… .

**\* Chỉ tiêu:**

 100% Giáo viên tích hợp nội dung giáo dục của địa phương với Hoạt động trải nghiệm và lồng ghép nội dung giáo dục của địa phương trong chương trình các môn Tiếng Việt, Đạo đức, TN&XH, Âm nhạc, Mĩ thuật… .

- 100% học sinh khối 1, khối 2 hiểu biết nội dung giáo dục của địa phương trong 5 chủ đề .

***3. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá***

*a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học*

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng phù hợp mô hình trường học mới; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; vận dụng phương pháp “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

*b) Nâng cao hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá*

Đối với học sinh lớp 4, lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

 Chỉ đạo tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo

dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và nâng cao hiệu quả các phương pháp dạy học.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, không khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; Rà soát phát hành đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học - Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT từ năm học 2022-2023.

Đối với môn Tin học - Công nghệ thực hiện tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá như hai môn học độc lập, theo Chương trình GDPT môn Tin học và Chương trình GDPT môn Công nghệ. Điều chỉnh mẫu học bạ và Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 phù hợp với việc ghi nhận kết quả đánh giá hai môn học này. Thực hiện theo Quyết định số 2904 ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc điều chỉnh Phụ lục 1 và phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 Ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

\* Biện pháp:

Nghiên cứu, vận dụng linh hoạt, sáng tạo các mô hình, các phương pháp dạy học tích cực. Đồng thời chủ động thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục, nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo, phù hợp, từng bước nâng cao chất lượng và đạt hiệu quả giáo dục. Xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh thông qua việc tăng cường các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chú trọng giáo dục đạo đức, giá trị sống, rèn luyện kĩ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; Điều chỉnh nội dung và yêu cầu các môn học và các hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng học sinh, thời gian thực tế và điều kiện dạy học của địa phương trên cơ sở chuẩn kiến thức, kĩ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên thay đổi nhận thức của việc nắm vững những nguyên tắc, định hướng chung về việc dạy học, nhất định phải chuyển từ dạy học truyền thụ kiến thức là chủ yếu sang dạy học phát triển phẩm chất năng lực học sinh. Song song với đó việc thay đổi phương pháp giảng dạy phù hợp với điều kiện học sinh, nhu cầu phát triển của xã hội, đồng thời phải thay đổi về phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh, tạo sự công bằng, để học sinh có điều kiện phát huy năng lực bản thân. Qua đánh giá của giáo viên giúp cho học sinh tự tin và biết cách học tốt hơn.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học theo quy định đánh giá học sinh tiểu học của Bộ GD&ĐT nhằm khuyến khích dạy học thực chất, giảm áp lực về điểm số, động viên kịp thời giúp học sinh học tập tích cực, phát huy tính tự học, tự đánh giá.

- Giáo viên thực hiện tốt việc đánh giá thường xuyên và có biện pháp để giúp HS vươn lên học tốt. Việc đánh giá không dùng điểm số là sự đổi mới nhằm khắc phục thói quen dẫn đến lệch lạc về động cơ, phương pháp dạy học, chấm dứt việc so sánh giữa học sinh này với học sinh khác ảnh hưởng không tốt đến tâm lý học sinh tiểu học.

\* Chỉ tiêu:

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trường tham gia tập huấn chương trình GDPT mới 2018 và 100% GVCN các lớp tham gia theo định hướng phát triển năng lực học sinh thông qua việc tăng cường các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn theo chương trình phổ thông.

 90% CBGV thực hiện việc ứng dụng CNTT vào việc nhận xét, đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT có hiệu lực từ 20 tháng 10 năm 2020 (đối với lớp 1,2,3); Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT và văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT, ngày 28/9/2016. (đối với lớp 4,5).

100% giáo viên có biện pháp tích cực đánh giá học sinh theo định hướng phát triển năng lực học sinh một cách linh hoạt, phù hợp với tâm lý lứa tuổi.

**4. Tổ chức các hội thi cấp trường; Tham gia đầy đủ hội thi các cấp:**

Tổ chức giáo viên thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố *(Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT, ngày 20/12/2019 của Bộ GD&ĐT về ban hành Quy định về hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông)*

Tổ chức thi: Vẽ tranh cấp trường;

Tham gia đầy đủ các hội thi như: Giáo dục ATGT, Vẽ tranh; viết chữ đẹp; Hội khỏe Phù đổng và các phong trào hội thi khác do Phòng, Sở có tổ chức.

**\* Biện pháp:**

- Phát động phong trào đăng ký tham gia hội thi GVCN giỏi cấp trường, cấp thành phố; ….

- Xây dựng các kế hoạch và tổ chức tốt các hội thi cấp trường, kịp thời chọn cử học sinh để tham gia đầy đủ các hội thi do cấp trên tổ chức đạt hiệu quả.

**\* Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên đăng ký thi GVCN giỏi cấp trường.

- Trên 30% giáo viên chủ nhiệm đăng ký thi GVCN giỏi cấp thành phố.

- Có học sinh đạt giải cao ở mỗi hội thi cấp thành phố, cấp tỉnh.

- Phấn đấu có học sinh đạt giải cấp tỉnh, toàn quốc (nếu có tổ chức).

**5. Công tác tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ của bản thân. Chuẩn bị điều kiện để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới:**

Tích cực công tác tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ của bản thân theo văn bản số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 Thông tư ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông. Năm học 2022-2023 bồi dưỡng Modunle 04 cho GV Tiếng Anh; Modunle 5,9 cho CBQL và GV.

**\* Biện pháp:**

- Tham mưu và lập kế hoạch trang bị cơ sở vật chất.

- Tham gia các khoá tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ. (Lưu ý đối với lớp 1;2,3 chương trình GDPT mới 2018).

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chương trình GDPT 2018. Tích cực học tập bằng mọi hình thức; trao đổi cùng đồng nghiệp về chuyên môn nghiệp vụ nhằm nâng cao tay nghề.

**\* Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên xây dựng kế hoạch tự BDTX (đạt loại từ khá trở lên 100%, trong đó giỏi 70%) và tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng do ngành và trường tổ chức.

- 100% giáo viên dạy lớp 1;2;3 và CBQL được tham gia tập huấn.

**6. Công tác kiểm tra, thông tin, báo cáo:**

Căn cứ vào kế hoạch kiểm tra của Hiệu trưởng, Điều lệ trường Tiểu học đề ra kế hoạch kiểm tra của bộ phận mình như xây dựng kế hoạch tự kiểm tra việc dạy và học, kiểm tra cơ sở vật chất, kiểm tra vệ sinh, nền nếp học sinh, các kiểm tra chuyên đề,. . .

Công tác kiểm tra là hoạt động thường xuyên của tổ trưởng được tiến hành xuyên suốt trong năm học.

**\* Biện pháp:**

- Hàng tháng tổ trưởng lên lịch dự giờ và tổ chức dự giờ theo kế hoạch.

- Tổ trưởng thực hiện kiểm tra giáo án giáo viên theo định kỳ 02 tuần/ lần; Kiểm tra các loại hồ sơ khác 01 lần / tháng.

- Phó Hiệu trưởng kiểm duyệt hồ sơ giáo viên định kỳ 04-06 tuần/ lần và kiểm tra đột xuất khi cần thiết.

**\* Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên được kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ đánh giá, xếp loại chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

- Hồ sơ chuyên môn của giáo viên đều được kiểm tra ít nhất hai lần trong năm.

**III. Tổ chức thực hiện**

Kế hoạch này được triển khai đến tất cả giáo viên dạy lớp.

Căn cứ kế hoạch này, tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch năm học của tổ và triển khai đến tất cả giáo viên trong tổ cùng thực hiện.

Trên đây là kế hoạch công tác chuyên môn năm học 2022-2023 của trường tiểu học Võ Thị Sáu./.

***Nơi nhận:*  HIỆU TRƯỞNG**

- Phòng GDĐT(để b/cáo);

 - HT, PHT (theo dõi k/tra );

- Tổ trưởng CM (để t/hiện );

 - Lưu: VT.

 **Nguyễn Văn Bơ**

**LỊCH TRÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2022-2023**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung công việc cụ thể** | **Chỉ tiêu** | **Kết quả** | **Bộ phận thực hiện chính** | **Ghi chú****( Điều chỉnh)** |
| **Tháng 9/2022** | - Hoàn thành danh sách HS khối 1.-Tổ chức lễ khai giảng vào 05/9/2022 gồm phần Lễ và phần Hội (từ 7 giờ đến 9 giờ).- Vào chương trình tuần 01 bắt đầu từ 06/9/2022.- Ổn định biên chế 40 lớp.- Thực hiện đúng chương trình tuần 1, 2, 3, 4.- Thực hiện giảng dạy GD ATGT, nha học đường, kỹ năng sống,...- Thực hiện giáo dục NGLL cho học sinh theo chủ đề “Truyền thống nhà trường”. Lớp 1,2,3: Thực hiện theo tài liệu mới.- Tổ chức kiện toàn tổ chuyên môn.- Tổ chức họp chuyên môn lần 2. | 100%100%100%100%100%100%100%100%100% | 100%100%100%100%100%100%100%100%100% | **LĐT+GV****Toàn trường****GV****GVCN****GV****GVCN****PHT+TT+GV** |  |
| **Tháng 10/2022** | - Tổ chức Hội nghị công chức, viên chức đầu năm, phát động thi đua và đăng ký các danh hiệu thi đua, đăng ký tên sáng kiến kinh nghiệm năm học 2022-2023.- TPT đội kết hợp GV âm nhạc hướng dẫn, tập dợt học sinh tham gia thi ATGT cấp Thành phố (nếu có).- Tổ chức thi vẽ tranh cấp trường (ngày 27/10, bồi dưỡng học sinh tham gia thi cấp thành phố (ngày 26/11).- Nắm tình hình học sinh tiếp thu chậm.- Tổ chức tập huấn TT 27/TT-BGDĐT- Tổ chuyên môn tổ chức dự giờ giáo viên, thực hiện tổ chức sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề theo đúng quy định. **-** Tham gia Tập huấn Modunle 4TA; Modunle 5,9 CBQL+GV từ ngày 10/10/22- Kiểm duyệt hồ sơ giáo viên.  | 100%100%100%100%100%100% | 100%100%100%90% | **LĐT+GV****GV****GVCN****GV****GVCN****Toàn trường****PHT+TT+GV** |  |
| **Tháng 11/2022** | - Hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11;- Các tổ triển khai chuyên đề;- Ôn tập chuẩn bị kiểm tra giữa HKI.- Thực hiện học bồi dưỡng thường xuyên;-Tổ chức chấm thi ĐDDH cấp trường.-Tham gia Hội thi sáng tạo ĐDDH cấp Thành phố (nếu có).- Thi GVCN giỏi cấp trường, GVCN giỏi cấp thành phố. | 100%100%100%100%100%100%100% |  | TPT+CĐ+CMGVGVGVTVGVBLĐ-TT |  |
| **Tháng 12/2022** | - Các tổ triển khai chuyên đề;- Kiểm tra cuối HK I. - Báo cáo sơ kết HKI và các thống kê kết quả đánh giá học sinh;- Thực hiện học bồi dưỡng thường xuyên; | 100%100%100%100% |  | GVGV+CMCMGV |  |
| **Tháng 01/2023** | - Kết thúc HKI ( ngày 07/01/2023)- Vào chương trình HKII ( 10/01/2023)- Tổ chức giao lưu vở sạch, chữ đẹp cấp trường;- Thực hiện học bồi dưỡng thường xuyên; | 100%100%100% |  | GVGV+HSGV |  |
| **Tháng 2/2023** | - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam 3/2/2023; - Nghỉ Tết Nguyên đán từ 16/01/2023 (25/12 Âm lịch) đến hết ngày 28/01/2023 (mùng 07/01 Âm lịch)- Tổ chức các hoạt động Đội có nội dung truyền thống lịch sử và văn hóa địa phương; - Thực hiện học bồi dưỡng thường xuyên; | 100%100%100%100% |  | TPTToàn trườngTPT+GVGV |  |
| **Tháng 3/2023** | - Tổ chức các hoạt động Đội có nội dung truyền thống lịch sử và văn hóa địa phương; - Tham gia hội thi GVCN giỏi cấp TP;- Hoạt động cho mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8/3;- Thực hiện chuyên đề theo kế hoạch tổ- Thực hiện học bồi dưỡng thường xuyên; | 100%100%100%100%100% |  | TPT+GVGVGVGV |  |
| **Tháng 4/2023** | - Tổ chức phong trào thi đua “Tuần lễ dạy tốt- học tốt”;- Thực hiện chuyên đề trong tổ khối;- Thực hiện học bồi dưỡng thường xuyên; | 100%100%100% |  | GV+CMGVGV |  |
| **Tháng 5/2023** | - Kiểm tra cuối học kì II.-Hoàn thành chương trình học kì II: 21/5/2023- Báo cáo tổng kết năm học, báo cáo công tác BDTX về PGD;- Tổ chức “Lễ ra trường” cho HS lớp 5;- Tổ chức bàn giao chất lượng;- Tổng kết năm học;- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng hè .-Ngày kết thúc năm học: 31/5/2023- Xét hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh lớp 5, bàn giao chất lượng các khối lớp trước 15/06/2023. | 100%100%100%100%100%100%100%100% |  | CM+TT+GVGV+TTBLĐBLĐ+GVK5Toàn trườngBLĐ |  |